

# Sự cần thiết phải xây dựng phương pháp tính Chỉ số tổng hợp chung về hiện tượng kinh tế - xã hội

*PGS.TS. Tăng Văn Khiên\**

Mỗi lĩnh vực (cũng có thể gọi là mỗi hiện tượng) kinh tế - xã hội thường bao gồm nhiều nội dung khác nhau, thể hiện trên nhiều mặt, qua nhiều góc độ khác nhau. Vì vậy, để phản ánh được đầy đủ và toàn diện về các nội dung của hiện tượng kinh tế - xã hội, không thể dùng một hay một số ít chỉ tiêu thống kê, mà thường phải dùng nhiều chỉ tiêu thống kê khác nhau được đo bằng các đại lượng số tuyệt đối, số tương đối hoặc số bình quân. Ví dụ, để phản ánh kết quả hoạt động sản xuất công nghiệp, thường dùng các chỉ tiêu: giá trị sản xuất công nghiệp, chỉ số sản xuất công nghiệp, năng suất lao động, hiệu quả sử dụng tài sản cố định, giá thành sản phẩm, lợi nhuận thực hiện...; để phản ánh mức sống dân cư của cả nước hay một tỉnh, thành phố thường dùng các chỉ tiêu: thu nhập bình quân đầu người, chỉ tiêu bình quân đầu người, tỷ lệ nghèo, mức độ phân hóa giàu nghèo...

Khi một chủ đề kinh tế xã hội được phản ánh bởi nhiều chỉ tiêu thống kê khác nhau, thì thông thường thống kê đều có đánh giá kết quả thực hiện theo từng chỉ tiêu riêng biệt để thấy được theo mỗi chỉ tiêu đó kết quả đã đạt được như thế nào, cao hay

thấp; nếu so sánh theo thời gian thì tăng lên hay giảm đi và tăng giảm bao nhiêu...

Việc đánh giá hiện tượng kinh tế - xã hội theo các chỉ tiêu riêng biệt là rất cần thiết và không thể thiếu được. Tuy nhiên trong nhiều trường hợp nếu chỉ dừng lại ở đó như xưa nay ta thường làm thì chưa đủ, chưa có căn cứ để đánh giá một cách khái quát kết quả đạt được của hiện tượng đó trên cơ sở kết hợp nhiều chỉ tiêu như thế nào, nhất là trong điều kiện cần phải so sánh giữa các chủ thể cùng loại nhưng khác nhau theo không gian, hoặc so sánh kết quả đạt được của cùng một chủ thể nhưng theo thời gian khác nhau. Ví dụ, để đánh giá trình độ phát triển của con người, Thống kê Liên hợp quốc hướng dẫn sử dụng các chỉ tiêu sau: GDP bình quân đầu người, tuổi thọ bình quân và các chỉ tiêu về giáo dục của con người; hoặc để đánh giá về phát triển kinh tế từng tỉnh, thành phố (mục đích so sánh kết quả đạt được của các tỉnh, thành phố trong cả nước) trong đề tài khoa học: “*Nghiên cứu thống kê đánh giá tác động của khoa học - công nghệ đối với phát triển kinh tế ở Việt Nam*” (do TCTK quản lý hoàn thành năm 2007) các tác giả đã lựa chọn 4 chỉ tiêu: GDP

\* Hội Thống kê Việt Nam

bình quân đầu người, tốc độ phát triển GDP, tỷ lệ xuất khẩu so với giá trị sản xuất; và tỷ lệ thu ngân sách so với GDP. Đầu tiên là đánh giá theo từng chỉ tiêu hoặc nhóm chỉ tiêu đối với mỗi loại chủ đề “phát triển con người” hoặc “phát triển kinh tế” nêu trên. Với các hiện tượng như trên, nếu chỉ dừng lại ở việc đánh giá riêng biệt từng chỉ tiêu như chủ đề thứ nhất (đánh giá trình độ phát triển con người) chưa thể kết luận được trình độ phát triển của con người nói chung ở mỗi một nước đạt được ở mức nào và như vậy sẽ chưa thể so sánh được kết quả chung giữa các nước để biết nước nào đạt được cao hơn, nước nào đạt thấp hơn vì từng chỉ tiêu ở mỗi nước có thể đạt được ở mức độ cao thấp khác nhau. Tương tự như vậy, ở chủ đề thứ hai (đánh giá phát triển kinh tế) chưa thể kết luận trình độ phát triển kinh tế nói chung ở mỗi tỉnh, thành phố đạt được đến đâu, chưa cho phép so sánh kết quả chung về phát triển kinh tế giữa các tỉnh, thành phố trong cả nước.

Để có cơ sở đánh giá khái quát chung về tình hình phát triển con người của mỗi nước hoặc tình hình phát triển kinh tế của từng tỉnh, thành phố trong phạm vi cả nước (khắc phục được những hạn chế nếu chỉ dừng lại ở việc đánh giá các chỉ tiêu riêng biệt) Thống kê Liên hợp quốc đã nghiên cứu đưa ra chỉ số phát triển con người (HDI) bằng cách tính bình quân giản đơn từ 3 chỉ số tính trên cơ sở các chỉ tiêu riêng biệt đã nói ở trên; tương tự như vậy các tác giả đề tài khoa học “Nghiên cứu thống kê đánh giá tác động của khoa học công nghệ đến phát triển kinh tế ở Việt Nam” đã xây dựng chỉ số tổng hợp chung về phát triển kinh tế trên cơ sở tính bình quân gia quyền từ các chỉ số riêng biệt được tính theo các chỉ tiêu đã nêu.

Như vậy, trong điều kiện hiện nay ở Việt Nam khi mà nền kinh tế đang đẩy mạnh theo cơ chế thị trường và tăng cường hội nhập quốc tế, thì việc tính

chỉ số đánh giá tổng hợp từ nhiều chỉ tiêu thống kê khác nhau đối với các hiện tượng kinh tế xã hội rất cần thiết, phục vụ thiết thực cho yêu cầu đánh giá so sánh, quản lý điều hành về phát triển kinh tế xã hội của cả đất nước cũng như từng ngành, từng địa phương và từng khu vực.

Đôi chiếu với tình hình thực tế về công tác thống kê ở Việt Nam, thấy rằng đã có nhiều lĩnh vực hoặc hiện tượng kinh tế - xã hội đã tiến hành tính toán hoặc đang nghiên cứu để đưa vào tính toán các chỉ số tổng hợp từ nhiều chỉ tiêu riêng biệt khác nhau như “Chỉ số phát triển con người” (đã nêu ở trên), chỉ số nghèo tổng hợp, chỉ số thành tựu công nghệ, chỉ số môi trường bền vững... Nhưng có điều là việc tính toán các chỉ số tổng hợp đó đều dựa trên hướng dẫn của tổ chức Thống kê Quốc tế hoặc dựa theo công thức đã có sẵn từng được các nước trên thế giới áp dụng. Vì vậy, về cơ bản mới chỉ áp dụng được trong các lĩnh vực hay hiện tượng kinh tế - xã hội đã có sẵn phương pháp tính cụ thể và được giải thích đầy đủ. Còn nhiều trường hợp khác rất cần có chỉ số chung để đánh giá tổng hợp các chỉ tiêu thống kê khác nhau như phát triển bền vững, chất lượng tăng trưởng, đổi mới công nghệ... thì hiện nay vẫn còn trong quá trình nghiên cứu, chưa có được phương pháp tính cụ thể và thống nhất.

Phân tích trên đây cho thấy ta không chỉ nghiên cứu vận dụng để tính các chỉ số tổng hợp đã được thống kê thế giới xây dựng và hướng dẫn áp dụng vào thực tế công tác thống kê ở Việt Nam, mà còn phải tập trung nghiên cứu phương pháp luận về nguyên tắc lựa chọn chỉ tiêu, xây dựng phương pháp luận tính chỉ số tổng hợp đánh giá thực hiện các chỉ tiêu thống kê khác nhau, làm cơ sở cho các nhà chuyên môn, các cơ quan chức năng có thể xây dựng và hình thành nên những chỉ số tổng hợp cụ

thể cho việc đánh giá kết quả thực hiện theo từng lĩnh vực (hiện tượng) kinh tế xã hội một cách linh hoạt và thiết thực khi có yêu cầu. Đó là lý do mà Hội Thống kê đăng ký đề tài khoa học “Nghiên cứu phương pháp luận xây dựng chỉ số đánh giá tổng hợp các chỉ tiêu thống kê khác nhau về kinh tế - xã hội ở Việt Nam” – Mã số 2.2.3 – CS14.

Nội dung nghiên cứu của đề tài sẽ tập trung giải quyết những vấn đề sau đây:

1. Lựa chọn chỉ tiêu phản ánh hiện tượng kinh tế - xã hội. Ở phần này sẽ làm rõ những nguyên tắc lựa chọn chỉ tiêu phản ánh hiện tượng kinh tế - xã hội, vấn đề lượng hóa các chỉ tiêu định tính và đồng nhất đơn vị đo lường đối với các chỉ tiêu thống kê.

2. Tính toán các chỉ số của chỉ tiêu riêng biệt. Ở phần này sẽ giới thiệu các công thức và lựa chọn

công thức tính các chỉ số riêng biệt (có 2 trường hợp: Một trường hợp tính trực tiếp từ mức độ đạt được của chỉ tiêu nghiên cứu và một trường hợp sẽ tính theo logarit các mức độ đạt được của chỉ tiêu nghiên cứu).

3. Phương pháp tính chỉ số thành phần và chỉ số tổng hợp chung. Ở phần này có 3 mục nhỏ: 3.1. Chuyển đổi các chỉ tiêu hoặc chỉ số từ dạng nghịch về dạng thuận. 3.2. Xác định quyền số (trọng số) của chỉ số khi tính các chỉ số thành phần và chỉ số tổng hợp chung; và 3.3. Phương pháp tính bình quân các chỉ số khi tính các chỉ số thành phần và chỉ số tổng hợp chung (trình bày cả theo 2 cách tính số bình quân cộng và số bình quân nhân, làm rõ ưu nhược điểm của mỗi cách tính và đưa ra phương án lựa chọn).

#### ***Tài liệu tham khảo:***

1. CN. Nguyễn Văn Phẩm, Báo cáo tổng hợp đề tài khoa học cấp cơ sở “ Nghiên cứu ứng dụng phương pháp tính chỉ số phát triển con người (HDI) theo thực trạng số liệu của Việt Nam” - Tổng cục Thống kê; Hà Nội 2002;

2. PGS.TS Tăng Văn Khiên, Báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học đề tài cấp Tổng cục “Nghiên cứu thống kê đánh giá tác động của khoa học công nghệ đối với phát triển kinh tế ở Việt nam” - Tổng cục Thống kê, Hà Nội 2007;

3. PGS.TS Tăng Văn Khiên, Phương pháp xây dựng chỉ số tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu thống kê khác nhau ở Việt Nam, Tạp chí Quản lý Kinh tế - Số 48 (tháng 7+8/2012) trang từ 15-19.